TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 276/2023/DS-PT
Ngày 24 - 8 - 2023
V/v *"Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng
Các thẩm phán: Ông Hoàng Kim Khánh
Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Ngụ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 175/2023/TLPT- DS ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm"*.

Do Bản án Dân sự sơ thẩm số: 62/2023/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 216/2023/QĐPT-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 193/2023/QĐ-PT ngày 15/8/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Bùi Nguyễn B; địa chỉ: LD, p. TT, Tp. BM, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: LD, P. TT, Tp. BM, tỉnh Đắk Lắk; có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Tạ Quang T – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư J – Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: NCT, Tp. BM, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. Bị đơn: Công ty TNHH P;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phương Tiến M; chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Huỳnh Công D; chức vụ: Quản lý pháp lý; có mặt

+ Ông Đỗ Phương A; chức vụ: Trưởng bộ phận cấp cao pháp lý; có mặt

Địa chỉ: Tầng Z, TTTM S, TDT, phường BN, Quận X, Tp. HC;

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Bảo R; địa chỉ: NK, Tp. BM, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

4. Người kháng cáo: Công ty P

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

Ngày 09/6/2016, ông Bùi Tố Q (cha của ông Bùi Nguyễn B) mua hợp đồng bảo hiểm nhân thọ Phú Tâm An số 73607192 của Công ty TNHH P. Mức phí bảo hiểm theo định kỳ hàng năm là 46 triệu đồng; số tiền bảo hiểm là 01 tỷ đồng; người được bảo hiểm: Bùi Tố Q; người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm: Bùi Nguyễn B; tỉ lệ thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm: 100%. Hợp đồng bảo hiểm được xác nhận có hiệu lực từ ngày 09/6/2016, mức phí bảo hiểm trong năm 2016 ông Q đã nộp đủ.

Vào khoảng hơn 15 giờ ngày 25/8/2016, ông Q bị tại nạn té ngã trong phòng tắm tại nhà số 16 đường TT, phường E, Tp BM. Gia đình ông Q đã gọi điện thoại ngay cho bác sĩ Dương Thanh K đến để cấp cứu tại chỗ để sau đó sẽ chuyển đi bệnh viện. Nhưng chỉ sau vài phút cấp cứu và thăm khám, bác sĩ K xác định: "...ông Q đã bị chấn thương rất nặng ở vùng chẩm.... đã ngừng thở, ngừng tim...".

Sau khi tiến hành lo hậu sự cho ông Q, ông B đã làm đơn đề nghị Công ty P thực hiện việc chi trả bảo hiểm. Theo quy định của hợp đồng số 73607192 trường hợp tử vong do tai nạn của ông Q thì được nhận mức bảo hiểm là 1 tỷ đồng.

Ngày 22/9/2016, ông B nhận được "Thư báo" của Công ty P đề ngày 19/9/2016 có nội dung là ông Bùi Tố Q chết, do đột quỵ, chưa rõ nguyên nhân. Nhận thấy có sự không rõ ràng khi nói về cái chết của ông Q, nên vào ngày 04/10/2016, ông B làm đơn đề nghị xem xét và giải quyết lại đối với hợp đồng bảo hiểm 73607192.

Ngày 06/10/2016, ông B nhận được "Thư báo" cũng đề ngày 19/9/2016. Công ty P vẫn cho là trường hợp chết của ông Bùi Tố Q là đột tử chưa rõ nguyên nhân và thoái thác trách nhiệm bồi thường của mình.

Công ty P đã thể hiện thái độ không trung thực với khách hàng. Cả 02 "Thư báo" ghi cùng một ngày, được gửi vào 2 thời điểm khác nhau và có toàn bộ nội

dung giống hệt nhau, chỉ riêng về cái chết là có khác nhau, rõ ràng đã có sự không minh bạch.

Có thể khẳng định rằng ông Q chết do trượt chân té ngã trong phòng tắm, đập đầu xuống sàn phòng tắm, chấn thương vùng chẩm rất nặng nề, dẫn đến tử vong. Nguyên nhân chết này là do tai nạn. Cán bộ hộ tịch phường TT ghi nguyên nhân chết vào giấy chứng tử là đột tử chưa rõ nguyên nhân, là đúng theo suy nghĩ của cán bộ hộ tịch phường. Vì khi thực hiện việc khai tử, không có quy định nào về việc phải xác định nguyên nhân chết mới được làm giấy khai tử, đồng thời, cán bộ phường cũng không đủ trình độ chuyên môn để xác định nguyên nhân chết. Đó không phải là căn cứ để Công ty P từ chối thực hiện nghĩa vụ của mình. Việc chỉ dựa vào giấy khai tử để cho rằng ông Q chết không do tai nạn là thái độ chủ quan, duy ý chí và không đúng với sự thực đã xảy ra.

Nguyên nhân chết của ông Q đã được bác sĩ K xác định là tai nạn. Bác Sĩ K là người có mặt ngay sau khi ông Q té ngã trong phòng tắm. Bác sĩ K đã cùng với ông B đưa ông Q ra ngoài. Bác sĩ K đã xác định ông Q chết do tai nạn: Trượt chân té ngã trong phòng tắm, đập đầu xuống sàn phòng tắm, chấn thương vùng chẩm rất nặng nề, dẫn đến tử vong. Đây là một tai nạn không ai mong muốn và cái chết ông Q phù hợp với các điều kiện để được chi trả bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm.

Vì vậy, ông B khởi kiện yêu cầu Công ty P thực hiện nghĩa vụ đã cam kết theo hợp đồng bảo hiểm số 73607192; chi trả số tiền bảo hiểm là 1.000.000.000 đồng.

Bị đơn trình bày:

Ngày 09/6/2016, ông Bùi Tố Q, đã lập Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm nhân thọ số 170084177. P đã giải thích cho ông Q đầy đủ về các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cũng như quyền, nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng bảo hiểm.

Ngày 10/6/2016, P đã chấp nhận hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đã cấp Giấy chứng nhận Bảo hiểm nhân thọ số 73607192 có hiệu lực ngày 09/6/2016 với các thông tin sau: Công ty bảo hiểm: P; bên mua bảo hiểm: Bùi Tố Q; người được bảo hiểm: Bùi Tố Q; người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm: Bùi Nguyễn B; tỉ lệ thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm: 100%; số tiền bảo hiểm: 1.000.000.000 đồng; ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm: 08/6/2021; ngày kết thúc thời hạn đóng phí: 08/6/2021, tổng phí bảo hiểm định kỳ: 46.000.000 đồng; tổng phí bảo hiểm đã nộp 46.000.000 đồng.

Ngày 25/8/2016, ông Q rủi ro tử vong tại nhà. Nguyên nhân tử vong ghi trên Trích lục khai tử số 393/TLKT-BS cấp bởi Ủy ban nhân dân phường TT, Tp. BM ngày 20/08/2016 là "Đột tử chưa rõ nguyên nhân".

Ngày 16/9/2016, ông B gửi đơn yêu cầu P chi trả quyền lợi bảo hiểm tử vong do tại nạn đối với Hợp đồng bảo hiểm số 73607192. Ngày 19/9/2016, căn cứ theo hồ sơ, tài liệu do ông B cung cấp thì trường hợp của ông Q không đủ điều

kiện để chi trả theo yêu cầu của ông B. Vì vậy, P đã gửi thư từ các chối giải quyết quyền lợi bảo hiểm tử vong do tai nạn, đồng ý giải quyết quyền lợi bảo hiểm tử vong không do tai nạn bằng việc hoàn trả toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi đối với Hợp đồng bảo hiểm trên.

Ngày 04/10/2016 và ngày 10/10/2016, ông B gửi đơn khiếu nại đến P về việc tử chối giải quyết quyền lợi bảo hiểm của P và yêu cầu chỉ trả quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm. Ngày 20/10/2016, P đã phản hồi bằng văn bản, theo đó tiếp tục từ chối và nêu rõ lý do từ chối giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

Nay ông B khởi kiện yêu cầu P giải quyết quyền lợi bảo hiểm, ý kiến của P như sau: P có cơ sở pháp lý rõ ràng khi yêu cầu ông B phải nộp đầy đủ và hợp lệ các tài liệu, chứng cứ nhằm xem xét giải quyết quyền lợi bảo hiểm đối với trường hợp tử vong của ông Q mà ông B cho là tử vong do tai nạn. Tuy nhiên, ông B không cung cấp được các Giấy tờ cần thiết để xác định ông Q tử vong là do tai nạn theo quy định tại Điều 10.1 và Điều 10.3 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm. Do vậy, không có cơ sở để giải quyết quyền lợi trường hợp tử vong do tai nạn theo Điều 8.1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm.

Không có hồ sơ, tài liệu có giá trị pháp lý nào cho thấy trường hợp ông Q tử vong là do tai nạn. Nguyên nhân tử vong ghi trên Trích lục khai tử là do "Đột tử chưa rõ nguyên nhân". Tờ khai đăng ký khai tử ngày 26/08/2016 của ông Bùi Bảo R có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường E có nội dung nguyên nhân chết của ông Q là do "Đột quỵ". Ủy ban nhân dân phường TT cũng không xác nhận nguyên nhân tử vong là do tai nạn trên Trích lục khai tử. Vì không có văn bản có giá trị pháp lý thể hiện nguyên nhân tử vong của ông Q là do tai nạn cũng như Ủy ban nhân dân phường TT không xác nhận nguyên nhân tử vong là do tại nạn, nên với các tài liệu hiện có trong quá trình tố tụng, cần nhận định trường hợp tử vong của ông Q không phải do tai nạn.

Chỉ có cơ quan có thẩm quyền được pháp luật quy định mới có thể xác nhận nội dung đăng ký khai tử thông qua việc cấp Giấy bao tử hoặc giấy tờ thay Giấy bảo tử, từ đó làm cơ sở để thực hiện đăng ký khai tử theo quy định pháp luật. Do vậy, P cho rằng chỉ có cơ quan có thẩm quyền được pháp luật quy định mới có thể xác nhận nội dung đăng ký khai tử, trong đó bao gồm nội dung xác nhận nguyên nhân tử vong. Việc bác sĩ K không phải là người có thẩm quyền theo luật định mà đưa ra lời xác nhận nguyên nhân tử vong của ông Q là do tai nạn là không phù hợp quy định pháp luật. P cho rằng cần nhận định lời khai, lời xác nhận của bác sĩ K về nguyên nhân tử vong của ông Q là không hợp pháp, không có giá trị chứng minh và vì vậy không thể là chứng cứ trong quá trình tố tụng.

Việc bác sĩ K viết Giấy xác nhận về tình trạng tử vong của ông Q là chưa có căn cứ pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và lĩnh vực y tế. Trong quá trình tố tụng, bác sĩ K chưa cung cấp các tài liệu chứng minh khi bác sĩ K khám và đưa ra xác nhận nguyên nhân tử vong cho ông Q thì bác sĩ K có đầy đủ điều kiện hoạt

động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Điều 42 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009 hoặc đang thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo chuyên môn kỹ thuật như đăng ký tại một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Khoản 1 Điều 11 và Điều 13 Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011. Do đó, không có căn cứ chấp nhận bất kì ý kiến và xác nhận y khoa nào, bao gồm nhưng không giới hạn xác nhận nguyên nhân tử vong, của bác sĩ K trong vụ án.

- P xác nhận tổng phí bảo hiểm mà ông Q đã đóng cho Hợp đồng bảo hiểm là 46.000.000 đồng, P có cơ sở pháp lý để xác định trường hợp tử vong của ông Q không phải do tai nạn. Do đó, thực hiện đúng cam kết tại Điều 8.7 trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm, nên P có trách nhiệm phải và đồng ý hoàn trả cho ông B số tiền 46.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Bùi Bảo R trình bày:

Ngày 25/8/2016, bố tôi chết. Đến ngày 26/8/2016, thì mẹ tôi bảo tối đi lên phường khai tử và xin giấy khai tử cho bố để gia đình xin đất chôn cất. Khi tôi lên phường, thì tôi gặp cán bộ tư pháp tên Trung và đưa cho tôi 01 tờ khai để tôi tự viết. Đến nội dung nguyên nhân chết thì tôi có hỏi là té chết thì ghi như thế nào thì anh Trung có hướng dẫn ghi là "Đột quỵ". Sau đó tôi ghi theo hướng dẫn của cán bộ tư pháp và nhận giấy khai tử mang về.

Người làm chứng, ông Dương Thanh K trình bày:

Ngày 25/8/2016, khoảng 15 giờ 30 phút, tôi có nhận cuộc điện thoại của cháu tên là Bùi Nguyễn B gọi điện báo tin bố cháu té trong nhà tắm không dậy được. Tôi vội vàng đến nhà cháu. Khi tôi đến thì có vợ của cháu Bảo đang loay hoay đỡ bố trong nhà tắm. Lúc này bố cháu Bảo không còn nói được nữa. Tôi kiểm tra thấy đồng tử 2 bên giãn to, tứ chi liệt hoàn toàn. Mạch quay và bẹn không còn bắt được nữa. Tôi cùng vợ cháu Bảo bế ông Q lên phòng khách. Lúc này ông Q đã hoàn toàn ngừng thở. Tôi có nói với vợ ông Q và cháu Bảo "Bố cháu không qua khỏi vì chấn thương vùng chẩm là rất nặng nề vì ở đó là trung tâm hô hấp và tuần hoàn của cơ thể, các cháu không cần mang đến bệnh viện, vì có mang đến cũng không giải quyết được gì. Bây giờ hãy tập trung lo hậu sự cho bố". Tôi là bác sĩ có gần 40 năm hành nghề trong ngành Y tế Đắk Lắk, có uy tín với ngành, nên những điều tôi nói các cháu rất tin tưởng. Cả gia đình lúc này tập trung lo cho chồng và bố. Vừa qua tôi có đọc bức thư của Công ty gửi cho cháu Bảo, thông báo bố cháu bị đột quỵ nên không được chế độ bảo hiểm. Tôi thấy điều này quý Công ty đã dùng từ chẩn đoán không đúng với tình trạng tai nạn của ông Q, gây thiệt thòi cho đối tượng tham gia bảo hiểm. Với tư cách là Bác sĩ trực tiếp cho ông Q ở giai đoạn tử vong. Tôi nghĩ ông Q tử vong do chảy máu não ồ ạt sau khi té, đập gáy xuống nền gạch, máu chảy ra đã chèn ép hành tùy gây suy hô hấp và tuần hoàn. Nếu bị chấn thương ở vùng chẩm (hành tủy) thì nạn nhân sẽ dẫn đến tử vong trong thời gian từ 5 -7 phút (vỡ các mạch máu lớn), sẽ tử vong trong thời gian lâu hơn (vỡ các mạch máu nhỏ).

Vì thế tôi đề nghị quý Công ty xem xét lại toàn diện và có hướng giải quyết hợp tình, hợp lý cho đối tượng tham gia bảo hiểm.

Người làm chứng, bà Nguyễn Thị Mỹ C1 trình bày:

Trước đây chồng tôi làm việc cùng cơ quan với ông Q và hàng ngày trên đường đến cơ quan tôi đều đi ngang qua nhà ông. Sáng nào tôi cũng thấy ông tưới cây và quét dọn trước sân. Thỉnh thoảng tôi dừng xe và nói chuyện với ông. Sáng ngày 25/8, tôi vừa dừng xe hỏi thăm ông thì chiều trên đường từ cơ quan về tôi thấy cổng nhà ông mở. Tôi dừng xe và chạy vào, tôi thấy một số người trong đó có bác sĩ K và con dâu cả của ông Q khiêng ông từ nhà tắm ra ngoài. Bác sĩ K cấp cứu cho ông. Rồi tôi thấy mặt mày ông tím tái và không còn thở nữa. Ông vào nhà tắm bị ngã chấn thương sọ não và tử vong tại nhà.

Người làm chứng, ông Nguyễn Duy C2 trình bày:

Trong ngày ông Q chết cũng là ngày tình cờ tôi có đến chơi cờ. Hôm đó khoảng 13 giờ tôi đến thì thấy ông Q và ông Đinh đang chơi cờ nên tôi cũng vào tham gia. Ba người chơi với nhau đến khoảng 15 giờ 30 phút hoặc hơn thì ông Q nói ông Q đi tắm. Nghe vậy, tôi với ông Đinh đi về. Khoảng 30 phút sau nghe vợ con ông Q bảo ông Q chết rồi. Tôi không tin nên vội chạy qua nhà thì thấy mọi người đưa ông Q từ nhà sau lên rồi được biết là ông Q ngã chết. Tôi ngạc nhiên vì lâu nay không thấy ông Q không có biểu hiện gì về sức khỏe, sinh hoạt, ăn uống, vui chơi, thể dục, ngồi thiền bình thường. Hỏi ra mới biết ông ngã ngửa nên chấn thương gây tử vong.

Người làm chứng, ông Lưu Ngọc C3 trình bày:

Ngày ông Q chết, trước đó mấy giờ tôi có đến chơi, uống trà và chơi cờ. Ông ấy vẫn bình thường. Đang chơi thì có chú Quang cũng ghé vào chơi. Ba người chơi đến khoảng 15 giờ hơn thì nghỉ. Tôi và chú Quang ra về, về đến nhà một lúc thì tôi nghe báo ông Q chết rồi. Tôi chạy đến nhà ông Q thì thấy có bác sĩ K và con cháu đang xúm lại. Tôi hỏi nguyên nhân sao mà nhanh vậy thì mọi người cho biết ông Q vào nhà tắm bị ngã đập đầu chết đột tử.

Người làm chứng, ông Đỗ Thanh C4 trình bày:

Trước khi ông Q chết, tôi cùng ông Q thường xuyên qua lại thăm nhau. Trước đó vài ba ngày, tôi và ông Q còn đi chơi bằng ô tô do ông Q lái. Buổi sáng ngày ông Q chết, ông Q còn chạy xe máy đến nhà tôi và cùng tôi đi uống cả phê. Đến chiều khoảng hơn 5 giờ chiều thì tôi được tin ông Q chết. Tôi liền đến nhà ông Q thì được biết ông ngã trong nhà tắm, sau đó được bác sĩ K cứu chữa nhưng vẫn không qua khỏi.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 62/2023/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột đã quyết định:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 567, Điều 570, Điều 571, Điều 572, Điều 576 Bộ luật dân sự 2005;

- Áp dụng khoản 12 Điều 3, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 31, Điều 32, Điều 33 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2000, sửa đổi bổ sung năm 2010;

- Áp dụng khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Nguyễn B.

Công ty TNHH P có nghĩa vụ chỉ trả cho ông Bùi Nguyễn B số tiền bảo hiểm là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/4/2023, bị đơn kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số: 68/2023/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

- *Về tố tụng:* Các đương sự trong vụ án và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Qua phân tích đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các bên đương sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 – Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn – giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 68/2023/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên vụ án được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại tờ khai đăng ký khai tử ông Bùi Bảo R khai về nguyên nhân tử vong của ông Bùi Tố Q là "Đột quỵ", Ủy ban nhân dân phường E xác nhận "Ông Q chết ngày 25/8/2016 tại phường E là đúng", nhưng trong Trích lục khai tử số 393/TLKT-BS của Ủy ban nhân dân phường TT, Tp. BM ngày 26/08/2016 có nội dung nguyên nhân chết của ông Bùi Tố Q là "Đột tử chưa rõ nguyên nhân". Như vậy, về nguyên nhân chết của ông Q trong bản khai và trích lục là không thống nhất. Vào thời điểm ông Q tử vong thì ông Huy không có mặt và không chứng kiện sự việc, nên ông Huy cũng không thể xác định được ông Q tử vong do nguyên nhân gì. Ủy ban nhân dân phường TT cũng không có chuyên môn để xác định nguyên nhân chết của ông Q. Như vậy, về nguyên nhân chết của ông Q trong bản khai và trích lục khai tử chỉ là ý kiến chủ quan và không có căn cứ.

Xét Công văn số 195/SYT-TTr ngày 20/01/2023 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk thì Bác sĩ Dương Thanh K đã được Sở y tế tỉnh Đắk Lắk cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh số 000544/ĐL-CCHN ngày 09/10/2012. Đến thời điểm ngày 20/01/2023 (thời điểm ban hành công văn) thì Sở Y tế chưa ban hành văn bản thu hồi chứng chỉ hành nghề của Bác sĩ K, Bác sĩ K đã có nhiều năm công tác trong ngành y, dày dạn kinh nghiệm, thời điểm ông Q xảy ra sự việc ngày 25/8/2016, bác sĩ K là người có mặt trực tiếp cứu chữa cho ông Q. Do đó việc bác sĩ K xác nhận ngày 25/8/2016 ông Q tử vong do chảy máu não ồ ạt sau khi té, đập gáy xuống nền gạch, máu chảy ra đã chèn ép hành tùy gây suy hô hấp và tuần hoàn là có căn cứ. Nên có thể xác định việc ông Q trượt chân té trong nhà tắm chết là một tai nạn. Vì vậy khi có sự kiện bảo hiểm xảy ra thì phía bị đơn phải có nghĩa vụ chi trả số tiền bảo hiểm cho nguyên đơn như đã thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm số 73607192 ngày 09/6/2016 đã làm phát sinh quyền và nghĩa vụ hợp pháp của các bên. Việc Công ty bảo hiểm liên tục từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm của người thụ hưởng khi sự kiện pháp lý được quy định trong hợp đồng bảo hiểm xảy ra làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người mua bảo hiểm.

Từ những nhận định trên thấy rằng việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn chi trả quyền lợi bảo hiểm với số tiền 1.000.000.000 đồng được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là có căn cứ. Do đó, kháng cáo của bị đơn về việc yêu cầu cấp phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có cơ sở nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận – cần giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 68/2023/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Vì không được chấp nhận kháng cáo nên bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH P - Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 68/2023/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 của TAND Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Tuyên xử:

[2.1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Bùi Nguyễn B.

Công ty TNHH P có nghĩa vụ chi trả cho ông Bùi Nguyễn B số tiền bảo hiểm là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

[2.3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH P phải chịu 42.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Bùi Nguyễn B số tiền 14.700.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0041741 ngày 13/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Tp. BM.

[2.4]. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Buộc Công ty TNHH P phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0001988 ngày 16/5/2023 của Chi cục THADS Tp. BM.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02);
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. BM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Bằng